

Bản án số: 150/2019/HS-ST

Ngày: 25-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu QD - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2019/QĐXXST-HS, ngày 11/10/2019 đối với bị cáo:

Trần QD, sinh năm: 1979 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (HKTT: Số 71/2A đường M, tổ Y, khu phố X, phường LX, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TQM và bà HTC ©; có vợ tên Nguyễn THH (sinh năm: 1984) và có 01 con (sinh năm: 2008); tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 23/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 05 (năm) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo kháng cáo. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 29/2019/HSPT ngày 15/3/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên phần hình phạt tù (05 năm tù) của bản án sơ thẩm, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (bị cáo chưa chấp hành); tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2019. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn TL, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Ấp AB, xã AP, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 27/3/2019; đội Cảnh sát hình sự hướng nam Công an Thành phố Hồ Chí Minh đi tuần tra đến trước nhà số 258/48H DBT, Phường L, Quận M thì phát hiện Trần QD đang điều khiển xe mô tô biển số 93P2-013.82 có biểu hiện liên quan đến ma túy; nên yêu cầu dừng xe kiểm tra và QD lấy từ trong túi quần bên phải của QD ra 01 gói giấy, bên trong có 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu. Lực lượng Công an thu giữ gói ny lon và tạm giữ của QD 01 xe mô tô biển số 93P2-013.82. Sự việc được đưa về trụ sở Công an Phường 2, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để làm rõ.

Theo bản Kết luận giám định số 796, ngày 04/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần QD và hình dấu Công an phường 2, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 2,5150 gam (hai phẩy năm một năm không), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Trần QD khai: Bản thân là người nghiện ma túy, khoảng 20 giờ, ngày 25/3/2019, QD điều khiển xe gắn máy biển số 93P2-013.82 đến khu vực cầu Tham Lương thuộc quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 1.300.000 đồng và người phụ nữ đồng ý rồi nói QD đứng chờ; khoảng 05 phút sau, người phụ nữ quay lại đưa cho QD 01 gói giấy bên trong có 01 gói ny lon chứa ma túy. QD bỏ gói ma túy vào túi quần bên phải và điều khiển xe mô tô biển số 93P2-013.82 về nhà, nhưng chưa sử dụng. Khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 26/3/2019, QD điều khiển chiếc xe trên đi ăn hủ tiếu. Sau đó, khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 27/3/2019 khi QD đi đến trước nhà số 258/48H DBT, Phường L, Quận M thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 796, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần QD và hình dấu Công an Phường 2, Quận 8 và chữ ký giám định viên Phan Tấn Quốc.

- Xe gắn máy biển số 93P2-013.82, qua xác minh do anh Phạm Mạnh Quý là người đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng hiện nay xe này anh Quý vẫn đang sử dụng. Qua giám định số khung, số máy đã bị đục, không xác định được số nguyên thủy. Trần QD khai mua chiếc xe trên của anh Nguyễn TL, nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh thì anh Liêm không có mặt tại địa phương.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Trần QD, do không rõ lai lịch; nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần QD về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm h Khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo

Trần QD mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù và tổng hợp hình phạt tù đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật (tịch thu tiêu hủy gói niêm phong chứa ma túy và đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe theo quy định, nếu không có người thừa nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước). Đồng thời, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần QD đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ, cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng; qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5150 gam (hai phẩy năm một năm không), loại Methamphetamine; thì bị tổ tuần tra Cảnh sát hình sự hướng nam Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào lúc khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 27/3/2019, tại trước nhà số 258/48H DBT, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần QD đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần QD đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; nên trong lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[4] Trong lần xét xử này, bị cáo Trần QD phải bị tổng hợp hình phạt tù {05 (năm) năm tù} của bản án hình sự phúc thẩm số 29/2019/HSPT ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Trần QD về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, mà chỉ để sử dụng cho bản thân và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số 796, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần QD, hình dấu Công an Phường 2, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan tấn Quốc; qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại (bị cấm tàng trữ, cấm lưu hành), nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 biển số xe gắn máy 93P2-013.82 là biển số giả, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe gắn máy (gắn biển số 93P2-013.82) có số khung: 0610GY370740, số máy: G3D4E388454; qua giám định không xác định được số nguyên thủy (vì đã bị đục); đây là phương tiện cấm lưu hành. Ngoài ra, bị cáo Trần QD là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe và đã dùng chiếc xe làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe trên.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Trần QD, hiện chưa xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm h Khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần QD 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự phúc thẩm số 29/2019/HSPT ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa; buộc bị cáo Trần QD phải chấp hành hình phạt chung của 02 (Hai) bản án là 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 27/3/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần QD.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 796, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần QD, hình dấu Công an Phường 2, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc; 01 (một) biển số xe gắn máy 93P2-013.82.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy có số khung: 0610GY370740, số máy: G3D4E388454.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 220/PNK, lập ngày 21/8/2019 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần QD phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/

2/

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với: Bị cáo Lý Kiến Trung, sinh năm: 1971 tại: Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Lý Kiến Trung phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm h Khoản 1 Điều 52, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Kết quả biểu quyết : 03/03.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Trần QD tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 27/3/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

4. Các vấn đề khác:

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần QD.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên số 796, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần QD, hình dấu Công an Phường 2, Quận 8 và chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc; 01 biển số xe gắn máy 93P2-013.82

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe có số khung , số máy.....

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 220/PNK, lập ngày 21/8/2019 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần QD phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trú

HOÃI ÑOÀNG XEÙT XÕU SÔ THAÂM

**HOÃI THAÂM NHAÂN DAÂN HOÃI THAÂM NHAÂN DAÂN THAÂM
PHAÙN-CHUÛ TOÃA**

Trần Trọng Trú

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú

